

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tại Tờ trình số 1283/TTr-KKTCN ngày 02 tháng 6 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 18 thủ tục hành chính (TTHC) bao gồm: 02 TTHC ban hành mới, 06 TTHC sửa đổi, bổ sung và 10 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố (*Có Danh mục TTHC kèm theo*).

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ nội dung công bố TTHC tại Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh;

- Bãi bỏ nội dung công bố TTHC tại Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Bãi bỏ nội dung công bố TTHC tại Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố;

- Bãi bỏ nội dung công bố TTHC tại Quyết định số 3424/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp;

- Bãi bỏ nội dung công bố TTHC tại Quyết định số 3180/QĐ-UBND ngày 07/10/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Mạnh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC  
ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP**  
*(Kèm theo Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)*

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI**

STT	Tên, mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã.</li><li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li><li>- Trực tuyến:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.</li><li>+ Hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư.</li></ul></li></ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;</li><li>- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026;</li><li>- Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026.</li></ul>	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
2	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				

**Phần II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên, mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Ghi chú (bỏ cột này khi thực hiện công bố)
1	<i>Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (1.009748)</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã.</i></li> <li>- <i>Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</i></li> <li>- <i>Trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;</i></li> <li>- <i>Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026.</i></li> </ul>	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp	<p>(Tên gọi cũ: <i>Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý</i>)</p>
2	<i>Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (1009759)</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã.</i></li> <li>- <i>Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</i></li> <li>- <i>Trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;</i></li> <li>- <i>Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026.</i></li> </ul>	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp	<p>(Tên gọi cũ: <i>Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>)</p>

3	<i>Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế (1.009755)</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ					(Tên gọi cũ: <i>Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý</i> )
4	<i>Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (1.009770)</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ					(Tên gọi cũ: <i>Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý</i> )
5	<i>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002725)</i>	Trong thời hạn 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ					
6	<i>Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002727)</i>	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ					

**Phần III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

<b>TT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Lý do</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
1.	2.002726	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 không còn quy định thủ tục này	Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, xem xét điều chỉnh mục tiêu dự án tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
2.	1.009756	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009664	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, xem xét điều kiện và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
3.	1.009760	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009647	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, xem xét và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
4.	1.009774	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009665	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
5.	1.009773	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009671	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lý do	Cơ quan thực hiện
6.	1.009775	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009729	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài
7.	1.009771	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009661	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư
8.	1.009772	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009662	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
9.	1.009776	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009731	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
10.	1.009777	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009736	Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

**\* Ghi chú:**

- Các TTHC trong danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.
- Phần in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung. Nội dung chi tiết của TTHC đã được công bố tại Quyết định số 1165/QĐ-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính và công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>).